

Số: /ĐA-UBND

An Hưng, ngày tháng năm 2026

ĐỀ ÁN

Sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã An Hưng

Phần thứ nhất

SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN CÁC THÔN TRÊN ĐỊA BÀN XÃ AN HƯNG

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Xuất phát từ thực trạng tổ chức và hoạt động của thôn trên địa bàn

Xã có diện tích tự nhiên là 20,23km², với 8263 hộ gia đình và 25.735 người. Trên địa bàn xã có 25 thôn, 57 người hoạt động không chuyên trách tại các thôn. Hiện nay, có 05 thôn có số quy mô dân số đạt từ 400 hộ gia đình trở lên; có 20 thôn có quy mô số hộ gia đình chưa đạt tiêu chuẩn theo quy định 400 hộ gia đình; như vậy hầu hết các thôn trên địa bàn có quy mô quá nhỏ, hầu hết không đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định.

2. Xuất phát từ yêu cầu thực tế:

- Xuất phát từ thực tế sau khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã năm 2025, số lượng thôn trên địa bàn xã tăng lên nhiều, tạo áp lực quản lý lớn đối với chính quyền địa phương ở cơ sở.

- Từ tình hình thực tế của thôn hiện nay:

+ Một số thôn có quy mô dân số nhỏ, diện tích phân tán, chưa đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định; gây khó khăn trong công tác quản lý, điều hành và tổ chức hoạt động cộng đồng.

+ Việc đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng tại các thôn quy mô nhỏ còn dàn trải, hiệu quả sử dụng nguồn lực chưa cao, dễ dẫn đến lãng phí ngân sách.

- Việc sắp xếp, tổ chức lại các thôn là thực hiện theo nguyện vọng của nhân dân, phù hợp với các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước và tình hình thực tế ở địa phương.

- Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn làm giảm số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người trực tiếp tham gia công việc tại thôn, tinh gọn bộ máy, kiện toàn nâng cao chất lượng của người hoạt động không chuyên trách thôn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

II. CƠ SỞ CHÍNH TRỊ VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Cơ sở chính trị

- Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới;

- Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về sắp xếp thôn và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách;

- Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về sắp xếp thôn và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách;

- Kế hoạch số 41-KH/TU ngày 23/3/2026 của Thành ủy về xây dựng Đề án nâng cao chất lượng đội ngũ Bí thư chi bộ, trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố trên địa bàn thành phố.

Thông báo Kết luận số 113-TB/ĐU ngày 22/5/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy.

2. Căn cứ pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

- Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 về tổ chức, hoạt động của thôn và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn.

- Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 27/5/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2026.

- Phương án số 02/PA-UBND, ngày 29/6/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về phương án tổng thể sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn thành phố năm 2026.

Phần thứ hai

THỰC TRẠNG THÔN VÀ NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH, NGƯỜI THAM GIA TRỰC TIẾP TẠI THÔN TRÊN ĐỊA BÀN XÃ,

I. THỰC TRẠNG THÔN

1. Số lượng thôn

a) Tổng số thôn: 25 thôn

b) Quy mô thôn:

Đối chiếu với quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố:

- 05 thôn, tổ dân phố đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định;

- 20 thôn, tổ dân phố chưa đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định, trong đó:

+ Có quy mô dưới 50% số hộ gia đình: 0 thôn/tổ dân phố;

+ Có quy mô từ 50% đến dưới 70% số hộ gia đình là: 10 thôn;

+ Có quy mô từ 70% đến dưới 100% số hộ gia đình là 10 thôn;

c) Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để phục vụ hoạt động cộng đồng và bảo đảm ổn định cuộc sống của người dân (*nhà văn hóa, nơi sinh hoạt cộng đồng, khu thể thao, khu vui chơi...*)

Thôn Hòa Bình, có 01 nhà văn hóa sử dụng chung với thôn Độc Lập là nơi sinh hoạt cộng đồng, chưa có khu thể thao, khu vui chơi..., hệ thống giao thông, điện, thông tin liên lạc cơ bản đáp ứng nhu cầu sinh hoạt và sản xuất của Nhân dân. Các thiết chế văn hóa, thể thao hiện có bảo đảm phục vụ hoạt động cộng đồng và ổn định đời sống dân cư trên địa bàn.

Thôn Độc Lập, có 01 nhà văn hóa sử dụng chung với thôn **Hoà Bình** là nơi sinh hoạt cộng đồng, chưa có khu thể thao, khu vui chơi..., hệ thống giao thông, điện, thông tin liên lạc cơ bản đáp ứng nhu cầu sinh hoạt và sản xuất của Nhân dân. Các thiết chế văn hóa, thể thao hiện có bảo đảm phục vụ hoạt động cộng đồng và ổn định đời sống dân cư trên địa bàn.

Thôn Hạnh Thị, có 01 nhà văn hóa là nơi sinh hoạt cộng đồng, chưa có khu thể thao, khu vui chơi..., hệ thống giao thông, điện, thông tin liên lạc cơ bản đáp ứng nhu cầu sinh hoạt và sản xuất của Nhân dân. Các thiết chế văn hóa, thể thao hiện có bảo đảm phục vụ hoạt động cộng đồng và ổn định đời sống dân cư trên địa bàn.

Thôn Nam Sơn 1, có 01 nhà văn hóa là nơi sinh hoạt cộng đồng, chưa có khu thể thao, khu vui chơi..., hệ thống giao thông, điện, thông tin liên lạc cơ bản đáp ứng nhu cầu sinh hoạt và sản xuất của Nhân dân. Các thiết chế văn hóa, thể thao hiện có bảo đảm phục vụ hoạt động cộng đồng và ổn định đời sống dân cư trên địa bàn.

Thôn Nam Sơn 2, có 01 nhà văn hóa là nơi sinh hoạt cộng đồng, chưa có khu thể thao, khu vui chơi..., hệ thống giao thông, điện, thông tin liên lạc cơ bản đáp ứng nhu cầu sinh hoạt và sản xuất của Nhân dân. Các thiết chế văn hóa, thể thao hiện có bảo đảm phục vụ hoạt động cộng đồng và ổn định đời sống dân cư trên địa bàn.

Thôn Trần Thành, không có nhà văn hóa là nơi sinh hoạt cộng đồng, chưa có khu thể thao, khu vui chơi..., hệ thống giao thông, điện, thông tin liên lạc cơ bản đáp ứng nhu cầu sinh hoạt và sản xuất của Nhân dân. Các thiết chế văn hóa, thể thao hiện có bảo đảm phục vụ hoạt động cộng đồng và ổn định đời sống dân cư trên địa bàn.

Thôn Văn Khê có 01 nhà văn hóa là nơi sinh hoạt cộng đồng, chưa có khu thể thao, khu vui chơi..., hệ thống giao thông, điện, thông tin liên lạc cơ bản đáp ứng nhu cầu sinh hoạt và sản xuất của Nhân dân. Các thiết chế văn hóa, thể thao hiện có bảo đảm phục vụ hoạt động cộng đồng và ổn định đời sống dân cư trên địa bàn.

Thôn Cao Minh, có 01 nhà văn hóa là nơi sinh hoạt cộng đồng, chưa có khu thể thao, khu vui chơi..., hệ thống giao thông, điện, thông tin liên lạc cơ bản đáp ứng nhu cầu sinh hoạt và sản xuất của Nhân dân. Các thiết chế văn hóa, thể thao hiện có bảo đảm phục vụ hoạt động cộng đồng và ổn định đời sống dân cư trên địa bàn.

Thôn Khởi Nghĩa, có 01 nhà văn hóa là nơi sinh hoạt cộng đồng, chưa có khu thể thao, khu vui chơi..., hệ thống giao thông, điện, thông tin liên lạc cơ bản đáp ứng nhu cầu sinh hoạt và sản xuất của Nhân dân. Các thiết chế văn hóa, thể thao hiện có bảo đảm phục vụ hoạt động cộng đồng và ổn định đời sống dân cư trên địa bàn.

Thôn Trung Thanh Lang 1, Trung Thanh Lang 2, Trung Thanh Lang 3, 03 thôn có 01 nhà văn hóa sử dụng chung là nơi sinh hoạt cộng đồng, chưa có khu thể thao, khu vui chơi..., hệ thống giao thông, điện, thông tin liên lạc cơ bản đáp ứng nhu cầu sinh hoạt và sản xuất của Nhân dân. Các thiết chế văn hóa, thể thao hiện có bảo đảm phục vụ hoạt động cộng đồng và ổn định đời sống dân cư trên địa bàn.

Thôn Quán Bể, có 01 nhà văn hóa là nơi sinh hoạt cộng đồng, chưa có khu thể thao, khu vui chơi..., hệ thống giao thông, điện, thông tin liên lạc cơ bản đáp ứng nhu cầu sinh hoạt và sản xuất của Nhân dân. Các thiết chế văn hóa, thể thao hiện có bảo đảm phục vụ hoạt động cộng đồng và ổn định đời sống dân cư trên địa bàn.

Thôn Thạch Lựu 1, Thạch Lựu 2, Thạch Lựu 3, 03 thôn có 01 nhà văn hóa sử dụng chung là nơi sinh hoạt cộng đồng, chưa có khu thể thao, khu vui chơi..., hệ thống giao thông, điện, thông tin liên lạc cơ bản đáp ứng nhu cầu sinh hoạt và sản xuất của Nhân dân. Các thiết chế văn hóa, thể thao hiện có bảo đảm phục vụ hoạt động cộng đồng và ổn định đời sống dân cư trên địa bàn.

Thôn Tiên Cầm 1, Tiên Cầm 2, Tiên Cầm 3, 03 thôn có 01 nhà văn hóa sử dụng chung là nơi sinh hoạt cộng đồng, chưa có khu thể thao, khu vui chơi..., hệ thống giao thông, điện, thông tin liên lạc cơ bản đáp ứng nhu cầu sinh hoạt và sản xuất của Nhân dân. Các thiết chế văn hóa, thể thao hiện có bảo đảm phục vụ hoạt động cộng đồng và ổn định đời sống dân cư trên địa bàn.

Thôn An Áo có 01 nhà văn hóa là nơi sinh hoạt cộng đồng, chưa có khu thể thao, khu vui chơi..., hệ thống giao thông, điện, thông tin liên lạc cơ bản đáp ứng nhu cầu sinh hoạt và sản xuất của Nhân dân. Các thiết chế văn hóa, thể thao hiện có bảo đảm phục vụ hoạt động cộng đồng và ổn định đời sống dân cư trên địa bàn.

Thôn Kim Lĩnh, có 01 nhà văn hóa là nơi sinh hoạt cộng đồng, chưa có khu thể thao, khu vui chơi..., hệ thống giao thông, điện, thông tin liên lạc cơ bản đáp ứng nhu cầu sinh hoạt và sản xuất của Nhân dân. Các thiết chế văn hóa, thể thao hiện có bảo đảm phục vụ hoạt động cộng đồng và ổn định đời sống dân cư trên địa bàn.

Thôn Tân Thắng, có 01 nhà văn hóa là nơi sinh hoạt cộng đồng, chưa có khu thể thao, khu vui chơi..., nhà văn hóa được bố trí ngoài hành lang đê, tuy nhiên quy mô, cơ sở vật chất và hạ tầng phụ trợ chưa đáp ứng đầy đủ các tiêu chí theo quy định hiện hành về xây dựng và tổ chức hoạt động thiết chế văn hóa, thể thao cộng đồng. Hệ thống giao thông, điện và thông tin liên lạc cơ bản đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, sản xuất của Nhân dân.

Thôn Mông Thượng, có 01 nhà văn hóa là nơi sinh hoạt cộng đồng, chưa có khu thể thao, khu vui chơi..., hệ thống giao thông, điện, thông tin liên lạc cơ bản đáp ứng nhu cầu sinh hoạt và sản xuất của Nhân dân. Các thiết chế văn hóa, thể thao hiện có bảo đảm phục vụ hoạt động cộng đồng và ổn định đời sống dân cư trên địa bàn.

Thôn Cốc Lộc, có 01 nhà văn hóa là nơi sinh hoạt cộng đồng, chưa có khu thể thao, khu vui chơi..., hệ thống giao thông, điện, thông tin liên lạc cơ bản đáp ứng nhu cầu sinh hoạt và sản xuất của Nhân dân. Các thiết chế văn hóa, thể thao hiện có bảo đảm phục vụ hoạt động cộng đồng và ổn định đời sống dân cư trên địa bàn.

Thôn Phương Hạ, có 01 nhà văn hóa là nơi sinh hoạt cộng đồng, chưa có khu thể thao, khu vui chơi..., hệ thống giao thông, điện, thông tin liên lạc cơ bản đáp ứng nhu cầu sinh hoạt và sản xuất của Nhân dân. Các thiết chế văn hóa, thể thao hiện có bảo đảm phục vụ hoạt động cộng đồng và ổn định đời sống dân cư trên địa bàn.

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 1A, 1B kèm theo Đề án)

2. Tổ chức tại thôn:

- Các tổ chức tại thôn, tổ dân phố như: Chi bộ Đảng, Ban công tác Mặt trận, Chi hội Cựu Chiến binh, Chi hội Phụ nữ, Chi đoàn thanh niên, Chi hội Người cao tuổi, Chi hội Chữ thập đỏ, Chi hội Nông dân đã thành lập các tổ chức trên đã đầy đủ.

- Đối với Chi bộ thôn:

+ Thôn không có Chi bộ để lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động: Không

+ Thôn có 01 Chi bộ: 25 thôn.

+ Thôn có 02 Chi bộ trở lên: Không

- Việc kiện toàn các tổ chức trên tại thôn, tổ dân phố khi có biến động về tổ chức của thôn.

Hiện nay, 25/25 thôn đều đã thành lập đầy đủ Chi bộ Đảng, Ban Công tác Mặt trận và các tổ chức đoàn thể theo quy định. Sau khi sắp xếp còn 10 thôn, các tổ chức nêu trên sẽ được kiện toàn, hợp nhất tương ứng với đơn vị thôn mới theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền

25/25 thôn trên địa bàn xã đã thành lập đầy đủ các tổ chức theo quy định. Các tổ chức hoạt động ổn định, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Khi có biến động về tổ chức hoặc nhân sự, các tổ chức tại thôn được rà soát, kiện toàn kịp thời theo quy định, bảo đảm duy trì hoạt động thường xuyên và hiệu quả.

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo Đề án)

3. Tình hình hoạt động tại thôn

Trong thời gian qua, các thôn trên địa bàn xã duy trì hoạt động ổn định, thực hiện cơ bản đầy đủ các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và sự chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương. Đội ngũ bí thư chi bộ, trưởng thôn, trưởng ban công tác mặt trận và các tổ chức đoàn thể ở thôn phát huy vai trò trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, xây dựng nông thôn mới, phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Các thôn thực hiện tốt việc tổ chức họp dân, lấy ý kiến Nhân dân đối với các nội dung liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của cộng đồng dân cư; kịp thời triển khai các nhiệm vụ do cấp trên giao. Công tác quản lý dân cư, hòa giải ở cơ sở, khuyến học, khuyến tài, bảo vệ môi trường, phòng chống tệ nạn xã hội và thực hiện các chính sách an sinh xã hội được quan tâm thực hiện.

Hệ thống các tổ chức chính trị - xã hội tại thôn hoạt động tương đối đồng bộ, góp phần tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, nâng cao hiệu quả công tác vận động quần chúng. Các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư được duy trì phù hợp với điều kiện thực tế của từng thôn.

Tuy nhiên, do phần lớn các thôn có quy mô dân số, số hộ gia đình chưa đạt tiêu chuẩn theo quy định; một số thôn còn sử dụng chung nhà văn hóa hoặc chưa có nhà văn hóa, chưa có khu thể thao, khu vui chơi cộng đồng nên việc tổ chức các hoạt động sinh hoạt cộng đồng còn gặp khó khăn nhất định. Việc duy trì bộ máy và hoạt động của các tổ chức ở những thôn có quy mô nhỏ chưa thực sự phát huy hiệu quả, làm phát sinh chi phí quản lý và ảnh hưởng đến hiệu quả tổ chức thực hiện nhiệm vụ ở cơ sở.

Nhìn chung, các thôn trên địa bàn xã hoạt động ổn định, bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh tại địa phương. Việc thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các thôn theo quy định sẽ góp phần tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành, phát huy hiệu quả các nguồn lực và đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

II. THỰC TRẠNG NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH VÀ NGƯỜI TRỰC TIẾP THAM GIA CÔNG VIỆC CỦA THÔN

1. Người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

Tổng số 57 người, trong đó:

Chia theo chức danh:

Bí thư Chi bộ: 25 người

Trưởng thôn: 24 người

Trưởng ban công tác mặt trận: 8 người (17 người kiêm nhiệm)

Chia theo độ tuổi:

Dưới 40 tuổi: 2 người

Từ 40 tuổi đến dưới 50 tuổi: 3 người

Từ 50 tuổi đến dưới 60 tuổi: 13 người

Trên 60 tuổi: 39 người (trong đó trên 70 tuổi: 06 người)

Chia theo trình độ đào tạo:

Trên đại học: 0 người

Đại học: 3 người

Cao đẳng: 0 người

Trung cấp: 7 người

Phổ thông: 15 người

Theo quy định hiện hành, 25 thôn được bố trí tối đa 75 người hoạt động không chuyên trách (03 chức danh/thôn). Thực tế hiện nay có 57 người, thấp hơn 18 người so với số lượng tối đa được bố trí.

Nguyên nhân là do địa phương thực hiện chủ trương kiêm nhiệm chức danh tại một số thôn, trong đó có 17 trường hợp Bí thư Chi bộ hoặc Trưởng thôn đồng thời đảm nhiệm chức danh Trưởng Ban Công tác Mặt trận, góp phần tinh gọn bộ máy và nâng cao hiệu quả hoạt động ở cơ sở.

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 3A kèm theo Đề án)

2. Người trực tiếp tham gia công việc của thôn đang hưởng bồi dưỡng theo các quy định của thành phố Hải Phòng cũ

Tổng số: 151 người, trong đó:

Chia theo chức danh:

Phó Trưởng thôn: 25 người;

Nhân viên Y tế: 22 người

Cộng tác viên dân số: 14 người; (12 kiêm)

Chi hội Cựu chiến binh: 22 người; (Kiêm 1)

Chi hội Phụ nữ: 23 người;(kiêm 1)

Bí thư Chi đoàn Thanh niên: 24 người; (kiêm 1)

Chi hội Nông dân: 21 người (Kiêm 4)

Chia theo độ tuổi:

Dưới 40 tuổi: 29 người;

Từ 40 tuổi đến dưới 50 tuổi: 22 người;

Từ 50 tuổi đến dưới 60 tuổi: 29 người;

Trên 60 tuổi: 71 người (trong đó trên 70 tuổi: 28 người).

Chia theo trình độ đào tạo:

Trên đại học: 02 người;

Đại học: 15 người;

Cao đẳng: 00 người;

Trung cấp: 23 người;

Phổ thông: 23 người.

Hiện nay, các chức danh người trực tiếp tham gia công việc của thôn cơ bản được bố trí theo quy định của thành phố Hải Phòng và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Một số chức danh được thực hiện theo hình thức kiêm nhiệm nhằm tinh gọn bộ máy, giảm số lượng người hưởng phụ cấp, bồi dưỡng từ ngân sách nhà nước.

Nhìn chung, đội ngũ người trực tiếp tham gia công việc ở thôn đã phát huy vai trò trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân, tham gia thực hiện các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư.

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 3B kèm theo Đề án)

3. Các trường hợp người tham gia công việc khác của thôn đang hưởng phụ cấp/bồi dưỡng theo các quy định của Trung ương, thành phố

Tổng số: **75 người**, cụ thể:

Thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở: 75 người.

Mỗi thôn được bố trí 01 Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở gồm: 01 Tổ trưởng, 01 Tổ phó và 01 Tổ viên.

Hiện nay, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở đang được hưởng hỗ trợ, bồi dưỡng theo các quy định hiện hành, gồm:

Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở năm 2023 (có hiệu lực từ ngày 01/7/2024), quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, tổ chức, hoạt động, chế độ, chính sách đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

Nghị định số 40/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; quy định về chế độ, chính sách, trang bị và bảo đảm điều kiện hoạt động đối với lực lượng này.

Thông tư số 14/2024/TT-BCA ngày 22/4/2024 của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;

hướng dẫn về tuyển chọn, thành lập tổ bảo vệ an ninh, trật tự, công nhận thành viên tổ và các nội dung liên quan.

Nghị quyết số 10/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng về quy định mức hỗ trợ, bồi dưỡng đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;

4. Đánh giá chung về số lượng, hoạt động của các chức danh người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia công việc của thôn và người tham gia công việc khác của thôn

a) Về ưu điểm

Đội ngũ người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia công việc của thôn và lực lượng tham gia công việc khác của thôn trên địa bàn xã cơ bản được kiện toàn, bố trí phù hợp với quy định hiện hành và yêu cầu thực tiễn của địa phương. Các chức danh được phân công nhiệm vụ rõ ràng, bảo đảm duy trì hoạt động thường xuyên của hệ thống chính trị ở cơ sở.

Phần lớn đội ngũ cán bộ thôn có tinh thần trách nhiệm, gương mẫu, tận tụy với công việc, tích cực tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tham gia hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước, xây dựng nông thôn mới, phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Việc thực hiện kiêm nhiệm một số chức danh tại thôn đã góp phần tinh gọn bộ máy, giảm số lượng người hưởng phụ cấp, bồi dưỡng từ ngân sách nhà nước, đồng thời nâng cao hiệu quả phối hợp trong quá trình triển khai nhiệm vụ ở cơ sở.

Đội ngũ người trực tiếp tham gia công việc của thôn và lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở đã phát huy vai trò nòng cốt trong công tác vận động quần chúng, hòa giải ở cơ sở, giữ gìn an ninh trật tự, bảo vệ tài sản của Nhà nước và Nhân dân, góp phần xây dựng cộng đồng dân cư đoàn kết, ổn định và phát triển.

b) Về tồn tại, hạn chế

Số lượng người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia công việc của thôn còn phân tán do số lượng thôn nhiều, trong khi quy mô dân số và số hộ gia đình của phần lớn các thôn chưa đạt tiêu chuẩn theo quy định. Điều này làm giảm hiệu quả tổ chức, điều hành và gia tăng chi phí hoạt động của bộ máy ở cơ sở.

Cơ cấu độ tuổi của đội ngũ cán bộ thôn chưa thực sự hợp lý, tỷ lệ người trên 60 tuổi còn cao; số lượng cán bộ trẻ, cán bộ có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ từ trung cấp trở lên còn hạn chế, ảnh hưởng đến khả năng tiếp cận công nghệ thông tin, đổi mới phương thức hoạt động và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay.

Một số chức danh hoạt động kiêm nhiệm nên khối lượng công việc lớn, trong khi chế độ, chính sách hỗ trợ còn hạn chế, dẫn đến khó khăn trong việc thu hút, tạo nguồn và duy trì đội ngũ cán bộ cơ sở lâu dài.

Điều kiện cơ sở vật chất, nơi làm việc, sinh hoạt cộng đồng tại một số thôn còn thiếu hoặc chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu, ảnh hưởng nhất định đến chất lượng tổ chức các hoạt động của thôn và các tổ chức đoàn thể.

c) Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế

- Nguyên nhân khách quan

Địa bàn dân cư phân bố không đồng đều, nhiều thôn có quy mô nhỏ, số hộ gia đình thấp hơn tiêu chuẩn quy định nên việc tổ chức bộ máy và bố trí nhân sự gặp nhiều khó khăn.

Chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia công việc ở thôn còn thấp so với khối lượng công việc thực tế, chưa tạo được sức hấp dẫn để thu hút người có trình độ chuyên môn cao, người trẻ tham gia công tác ở cơ sở.

Quá trình già hóa dân số tại khu vực nông thôn dẫn đến nguồn nhân lực kế cận tại thôn ngày càng hạn chế; nhiều lao động trẻ đi học tập, làm việc xa địa phương nên khó khăn trong công tác tạo nguồn cán bộ.

- Nguyên nhân chủ quan

Công tác quy hoạch, tạo nguồn, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ thôn ở một số nơi chưa được thực hiện thường xuyên và bài bản; việc phát hiện, giới thiệu nhân sự trẻ tham gia công tác thôn còn hạn chế.

Một số cán bộ thôn chưa được đào tạo, bồi dưỡng đầy đủ về kỹ năng quản lý, điều hành, ứng dụng công nghệ thông tin và xử lý công việc hành chính ở cơ sở.

Việc thực hiện kiêm nhiệm chức danh tuy góp phần tinh gọn bộ máy nhưng cũng làm tăng khối lượng công việc đối với một số cá nhân, ảnh hưởng đến thời gian và chất lượng thực hiện nhiệm vụ.

Những tồn tại, hạn chế nêu trên là cơ sở để xem xét, thực hiện việc sắp xếp, tổ chức lại các thôn theo quy định, góp phần tinh gọn bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ cơ sở, sử dụng hiệu quả nguồn lực và đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước trong tình hình mới.

Phần thứ ba

PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN

I. MỤC TIÊU

1. Thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các thôn có quy mô số hộ gia đình chưa đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 về tổ chức, hoạt động của thôn và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn.

2. Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn và người hoạt động không chuyên trách thôn gắn với yêu cầu nâng cao hiệu quả quản trị ở cơ sở, thúc đẩy chuyển đổi số,

đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững, mục tiêu tăng trưởng “2 con số” và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân phù hợp với yêu cầu trong tình hình mới.

II. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN

1. Phương án sắp xếp:

Sắp xếp, tổ chức lại 25 thôn trên địa bàn xã An Hưng thành 10 thôn, cụ thể:

1.1. Sáp nhập các thôn Hòa Bình, thôn Độc Lập với thôn Hạnh Thị để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi là thôn Hạnh Thị. Sau sắp xếp, thôn Hạnh Thị đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: **Hạnh Thị**

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn:

+ Mô tả cụ thể: Địa giới thôn được xác định theo hiện trạng quản lý, sử dụng đất và các tuyến giao thông, kênh mương, ranh giới tự nhiên giữa các khu dân cư; bảo đảm thuận lợi cho công tác quản lý hành chính và sinh hoạt của Nhân dân.

+ Vị trí địa lý

Phía Đông giáp: Thôn Trung Thanh Lang

Phía Tây giáp: xã Nghi Dương

Phía Nam giáp: Thôn Đại Văn

Phía Bắc giáp: xã An Khánh

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn:

+ Số hộ gia đình: 791 hộ

+ Số nhân khẩu: 2390 người, trong đó có 77 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn

Tổng diện tích tự nhiên: 187.5 ha. Trong đó: Đất ở: 39.9 ha; Đất sản xuất: 80.4 ha.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu

Có 02 nhà văn hóa phục vụ sinh hoạt cộng đồng của Nhân dân; Có các công trình văn hóa, tín ngưỡng mang giá trị lịch sử, truyền thống của địa phương như: Đền Lê Khắc Cần, chùa Phúc Bì, Đình Đông Hạnh.

Hệ thống giao thông, điện chiếu sáng, thông tin liên lạc và các thiết chế văn hóa cơ bản đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, hội họp, giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao của Nhân dân sau sắp xếp, góp phần bảo đảm ổn định đời sống và phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn: 01 chi bộ

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:

Các thôn Hòa Bình, Độc Lập và Hạnh Thị có quy mô số hộ gia đình đều đạt từ trên 50% đến trên 70% tiêu chuẩn theo quy định; đồng thời có vị trí địa lý liền kề nhau, điều kiện kinh tế - xã hội, phong tục tập quán và đời sống sinh hoạt của Nhân dân tương đồng các thôn này vốn là một làng văn hoá, có chung quá trình hình thành và phát triển, được chia tách thành các thôn độc lập. Việc sáp nhập 03 thôn để thành lập thôn mới Hạnh Thị bảo đảm quy mô số hộ gia đình theo quy định hiện hành, góp phần tinh gọn tổ chức ở cơ sở, nâng cao hiệu quả quản lý và điều hành tại địa phương.

Các thôn có hệ thống giao thông kết nối thuận lợi, ranh giới rõ ràng, thuận tiện cho công tác quản lý hành chính, tổ chức các hoạt động cộng đồng và phục vụ Nhân dân. Sau sắp xếp, địa giới thôn được xác định phù hợp theo các tuyến đường giao thông, ngõ xóm hiện trạng, bảo đảm ổn định đời sống dân cư và không làm ảnh hưởng đến sinh hoạt của Nhân dân.

Bên cạnh đó, các thôn có sự gắn kết về truyền thống lịch sử, văn hóa, tín ngưỡng; cùng sử dụng chung các thiết chế văn hóa và công trình tâm linh của địa phương như Đền Lê Khắc Cần, chùa Phúc Bì, Đình Đông Hạnh tạo sự đồng thuận cao trong Nhân dân đối với chủ trương sắp xếp, tổ chức lại thôn.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 06 người, gồm: 03 Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng ban Công tác mặt trận, 03 Trưởng thôn.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 03 người, trong đó: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác mặt trận.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

Trên cơ sở rà soát thực trạng, xã An Hưng dự kiến bố trí các chức danh người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn gồm:

Phó Trưởng thôn; Cộng tác viên dân số; Chi hội trưởng Cựu chiến binh; Chi hội trưởng Phụ nữ; Chi hội trưởng Nông dân; Bí thư Chi đoàn Thanh niên; Nhân viên y tế thôn; Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; Các chức danh khác theo quy định và thực tế từng thôn.

1.2. Sáp nhập các thôn Nam Sơn 1, Nam Sơn 2, Trần Thành, Văn Khê để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi là thôn Đại Văn. Sau sắp xếp, thôn Đại Văn đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: **Đại Văn**

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn:

+ Mô tả cụ thể: Địa giới thôn được xác định theo hiện trạng quản lý, sử dụng đất và các tuyến giao thông, kênh mương, ranh giới tự nhiên giữa các khu dân cư; bảo đảm thuận lợi cho công tác quản lý hành chính và sinh hoạt của Nhân dân.

+ Vị trí địa lý

Phía Đông giáp: Thôn Hạnh Thị

Phía Tây giáp: Thôn Cốc Lộc

Phía Nam giáp: Thôn Cao Mật

Phía Bắc giáp: xã An Khánh

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn:

+ Số hộ gia đình: 957 hộ

+ Số nhân khẩu: 2902 người, trong đó có 89 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn

Tổng diện tích tự nhiên: 250.8ha. Trong đó: Đất ở: 54.4 ha; Đất sản xuất: 109.8 ha.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu

Có 03 nhà văn hóa phục vụ sinh hoạt cộng đồng của Nhân dân; Có các công trình văn hóa, tín ngưỡng mang giá trị lịch sử, truyền thống của địa phương như: Chùa Hưng Phúc, giáo xứ Văn Khê;

Hệ thống giao thông, điện chiếu sáng, thông tin liên lạc và các thiết chế văn hóa cơ bản đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, hội họp, giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao của Nhân dân sau sắp xếp, góp phần bảo đảm ổn định đời sống và phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn: 01 chi bộ

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:

Các thôn *Nam Sơn 1, Nam Sơn 2, Trần Thành, Văn Khê* có quy mô số hộ gia đình đều đạt từ trên 50% đến 70% tiêu chuẩn theo quy định; đồng thời có vị trí địa lý liền kề nhau, điều kiện kinh tế - xã hội, phong tục tập quán và đời sống sinh hoạt của Nhân dân tương đồng, các thôn này vốn là một thôn thống nhất, có chung quá trình hình thành và phát triển, sau đó được chia tách thành các thôn độc lập. Việc sáp nhập 04 thôn để thành lập thôn mới bảo đảm quy mô số hộ gia đình theo quy định hiện hành, góp phần tinh gọn tổ chức ở cơ sở, nâng cao hiệu quả quản lý và điều hành tại địa phương.

Các thôn có hệ thống giao thông kết nối thuận lợi, ranh giới rõ ràng, thuận tiện cho công tác quản lý hành chính, tổ chức các hoạt động cộng đồng và phục vụ Nhân dân. Sau sắp xếp, địa giới thôn được xác định phù hợp theo các tuyến đường giao thông, ngõ xóm hiện trạng, bảo đảm ổn định đời sống dân cư và không làm ảnh hưởng đến sinh hoạt của Nhân dân.

Bên cạnh đó, các thôn có sự gắn kết về truyền thống lịch sử, văn hóa, cùng sử dụng chung các thiết chế văn hóa và công trình tâm linh của địa phương tạo sự đồng thuận cao trong Nhân dân đối với chủ trương sắp xếp, tổ chức lại thôn.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 09 người, gồm: 04 Bí thư Chi bộ, trong đó, 03 Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ban Công tác mặt trận, 04 Trưởng thôn, 01 Trưởng ban Công tác mặt trận;.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, đôi dư 06 người, trong đó: 02 Bí thư Chi bộ, 03 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác mặt trận.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

Trên cơ sở rà soát thực trạng, xã An Hưng dự kiến bố trí các chức danh người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn gồm:

Phó Trưởng thôn; Cộng tác viên dân số; Chi hội trưởng Cựu chiến binh; Chi hội trưởng Phụ nữ; Chi hội trưởng Nông dân; Bí thư Chi đoàn Thanh niên; Nhân viên y tế thôn; Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; Các chức danh khác theo quy định và thực tế từng thôn.

1.3. Sáp nhập các thôn Cao Minh, Khởi Nghĩa để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi là thôn Cao Mật. Sau sắp xếp, thôn Cao Mật đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: **Cao Mật**

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn:

+ Mô tả cụ thể: Địa giới thôn được xác định theo hiện trạng quản lý, sử dụng đất và các tuyến giao thông, kênh mương, ranh giới tự nhiên giữa các khu dân cư; bảo đảm thuận lợi cho công tác quản lý hành chính và sinh hoạt của Nhân dân.

+ Vị trí địa lý

Phía Đông giáp: xã Nghi Dương

Phía Tây giáp: Thôn Cốc Lộc

Phía Nam giáp: xã Tiên Minh

Phía Bắc giáp: Thôn Đại Văn

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn:

+ Số hộ gia đình: 628 hộ

+ Số nhân khẩu: 1949 người, trong đó có 35 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn

Tổng diện tích tự nhiên: 120.5 ha. Trong đó: Đất ở: 22.1 ha; Đất sản xuất: 55.7 ha.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu

Có 02 nhà văn hóa phục vụ sinh hoạt cộng đồng của Nhân dân; Có các công trình văn hóa, tín ngưỡng mang giá trị lịch sử, truyền thống của địa phương như: Chùa Cao Minh;

Hệ thống giao thông, điện chiếu sáng, thông tin liên lạc và các thiết chế văn hóa cơ bản đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, hội họp, giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao của Nhân dân sau sắp xếp, góp phần bảo đảm ổn định đời sống và phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn: 01 chi bộ

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:

Các thôn Cao Minh và Khởi Nghĩa có quy mô số hộ gia đình đều đạt từ trên 70% đến dưới 100% tiêu chuẩn theo quy định; đồng thời có vị trí địa lý liền kề nhau, điều kiện kinh tế - xã hội, phong tục tập quán và đời sống sinh hoạt của Nhân dân tương đồng. Trước đây, hai thôn vốn là một đơn vị thôn thống nhất, có chung quá trình hình thành và phát triển, sau đó được chia tách thành các thôn độc lập để phục vụ yêu cầu quản lý trong từng giai đoạn. Việc sắp xếp, sáp nhập thôn Cao Minh và thôn Khởi Nghĩa để thành lập thôn mới bảo đảm quy mô số hộ gia đình theo quy định hiện hành, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; đồng thời kế thừa các yếu tố lịch sử, văn hóa và truyền thống cộng đồng dân cư. Việc sáp nhập không làm ảnh hưởng đến đời sống, sinh hoạt của Nhân dân mà còn góp phần tinh gọn tổ chức ở cơ sở, giảm đầu mối quản lý, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị và công tác quản lý, điều hành tại địa bàn dân cư.

Các thôn có hệ thống giao thông kết nối thuận lợi, ranh giới rõ ràng, thuận tiện cho công tác quản lý hành chính, tổ chức các hoạt động cộng đồng và phục vụ Nhân dân. Sau sắp xếp, địa giới thôn được xác định phù hợp theo các tuyến đường giao thông, ngõ xóm hiện trạng, bảo đảm ổn định đời sống dân cư và không làm ảnh hưởng đến sinh hoạt của Nhân dân.

Bên cạnh đó, các thôn có sự gắn kết về truyền thống lịch sử, văn hóa, tín ngưỡng; cùng sử dụng chung các thiết chế văn hóa và công trình tâm linh của địa phương tạo sự đồng thuận cao trong Nhân dân đối với chủ trương sắp xếp, tổ chức lại thôn.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 04 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng ban Công tác mặt trận, 02 Trưởng thôn.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 01 người, trong đó: 01 Trưởng thôn.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

Trên cơ sở rà soát thực trạng, xã An Hưng dự kiến bố trí các chức danh người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn gồm:

Phó Trưởng thôn; Cộng tác viên dân số; Chi hội trưởng Cựu chiến binh; Chi hội trưởng Phụ nữ; Chi hội trưởng Nông dân; Bí thư Chi đoàn Thanh niên; Nhân viên y tế thôn; Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; Các chức danh khác theo quy định và thực tế từng thôn.

1.4. Sáp nhập các thôn Trung Thanh Lang 1, Trung Thanh Lang 2, Trung Thanh Lang 3 và thôn Quán Bể để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi là thôn Trung Thanh Lang. Sau sắp xếp, thôn Trung Thanh Lang đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: **Trung Thanh Lang**

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn:

+ Mô tả cụ thể: Địa giới thôn được xác định theo hiện trạng quản lý, sử dụng đất và các tuyến giao thông, kênh mương, ranh giới tự nhiên giữa các khu dân cư; bảo đảm thuận lợi cho công tác quản lý hành chính và sinh hoạt của Nhân dân.

+ Vị trí địa lý

Phía Đông giáp: Thôn Thạch Lựu

Phía Tây giáp: Thôn Hạnh Thị

Phía Nam giáp: xã Nghi Dương

Phía Bắc giáp: xã An Khánh

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn:

+ Số hộ gia đình: 1165 hộ

+ Số nhân khẩu: 3849 người, trong đó có 85 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn

Tổng diện tích tự nhiên: 200.8 ha. Trong đó: Đất ở: 54.9 ha; Đất sản xuất: 62.6 ha.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu

Có 02 nhà văn hóa phục vụ sinh hoạt cộng đồng của Nhân dân; Có các công trình văn hóa, tín ngưỡng mang giá trị lịch sử, truyền thống của địa phương như: Chùa An Tất;

Hệ thống giao thông, điện chiếu sáng, thông tin liên lạc và các thiết chế văn hóa cơ bản đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, hội họp, giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao của Nhân dân sau sắp xếp, góp phần bảo đảm ổn định đời sống và phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn: 01 chi bộ

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:

Các thôn Trung Thanh Lang 1, Trung Thanh Lang 2 và Trung Thanh Lang 3 trước đây vốn là một thôn thống nhất, có chung quá trình hình thành và phát

triển, sau đó được chia tách thành các thôn độc lập để phục vụ yêu cầu quản lý trong từng giai đoạn. Thôn Quán Bể là thôn được thành lập sau, có địa bàn liền kề, mối quan hệ gắn bó chặt chẽ với các thôn Trung Thanh Lang về kinh tế, văn hóa, xã hội và sinh hoạt cộng đồng. Việc sắp xếp, sáp nhập 04 thôn nêu trên để thành lập thôn mới bảo đảm quy mô số hộ gia đình theo quy định hiện hành, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; góp phần tinh gọn tổ chức ở cơ sở, giảm đầu mối quản lý, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị và công tác quản lý, điều hành tại địa bàn dân cư, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho việc tập trung nguồn lực đầu tư phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Các thôn có hệ thống giao thông kết nối thuận lợi, ranh giới rõ ràng, thuận tiện cho công tác quản lý hành chính, tổ chức các hoạt động cộng đồng và phục vụ Nhân dân. Sau sắp xếp, địa giới thôn được xác định phù hợp theo các tuyến đường giao thông, ngõ xóm hiện trạng, bảo đảm ổn định đời sống dân cư và không làm ảnh hưởng đến sinh hoạt của Nhân dân.

Bên cạnh đó, các thôn có sự gắn kết về truyền thống lịch sử, văn hóa, tín ngưỡng; cùng sử dụng chung các thiết chế văn hóa và công trình tâm linh của địa phương tạo sự đồng thuận cao trong Nhân dân đối với chủ trương sắp xếp, tổ chức lại thôn.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 09 người, gồm: 01 Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng thôn, Trưởng ban Công tác mặt trận, 03 Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng ban Công tác mặt trận; 03 Trưởng thôn.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 06 người, trong đó: 03 Bí thư Chi bộ, 03 Trưởng thôn.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

Trên cơ sở rà soát thực trạng, xã An Hưng dự kiến bố trí các chức danh người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn gồm:

Phó Trưởng thôn; Cộng tác viên dân số; Chi hội trưởng Cựu chiến binh; Chi hội trưởng Phụ nữ; Chi hội trưởng Nông dân; Bí thư Chi đoàn Thanh niên; Nhân viên y tế thôn; Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; Các chức danh khác theo quy định và thực tế từng thôn.

1.5. Sáp nhập các thôn Thạch Lựu 1, Thạch Lựu 2, Thạch Lựu 3 để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi là thôn Thạch Lựu. Sau sắp xếp, thôn Thạch Lựu đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: **Thạch Lựu**

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn:

+ Mô tả cụ thể: Địa giới thôn được xác định theo hiện trạng quản lý, sử dụng đất và các tuyến giao thông, kênh mương, ranh giới tự nhiên giữa các khu dân cư; bảo đảm thuận lợi cho công tác quản lý hành chính và sinh hoạt của Nhân dân.

+ Vị trí địa lý

Phía Đông giáp: Thôn Tiên Cầm và xã Kiến Thụy

Phía Tây giáp: Thôn Trung Thanh Lang

Phía Nam giáp: Thôn Tiên Cầm

Phía Bắc giáp: Phường Phù Liễn

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn:

+ Số hộ gia đình: 1138 hộ

+ Số nhân khẩu: 3543 người, trong đó có 47 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn

Tổng diện tích tự nhiên: 183.88 ha. Trong đó: Đất ở: 43.6 ha; Đất sản xuất: 95.0 ha.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu

Có 02 nhà văn hóa phục vụ sinh hoạt cộng đồng của Nhân dân; Có các công trình văn hóa, tín ngưỡng mang giá trị lịch sử, truyền thống của địa phương như: Chùa Thạch Lựu; Từ đường Tam Tiến sĩ.

Hệ thống giao thông, điện chiếu sáng, thông tin liên lạc và các thiết chế văn hóa cơ bản đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, hội họp, giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao của Nhân dân sau sắp xếp, góp phần bảo đảm ổn định đời sống và phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn: 01 chi bộ

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:

Các thôn Thạch Lựu 1, Thạch Lựu 2, Thạch Lựu 3 có quy mô số hộ gia đình đều đạt từ trên 70% đến trên 100% tiêu chuẩn theo quy định; đồng thời có vị trí địa lý liền kề nhau, điều kiện kinh tế - xã hội, phong tục tập quán và đời sống sinh hoạt của Nhân dân tương đồng, Trước đây, các thôn này vốn là một thôn thống nhất, có chung quá trình hình thành và phát triển, sau đó được chia tách thành các thôn độc lập. Do đó, việc sáp nhập lại các thôn Thạch Lựu 1, Thạch Lựu 2 và Thạch Lựu 3 không làm ảnh hưởng đến đời sống, sinh hoạt của Nhân dân mà còn tạo thuận lợi trong công tác quản lý, điều hành và tổ chức các hoạt động cộng đồng tại địa phương. Việc sáp nhập 03 thôn để thành lập thôn mới bảo đảm quy mô số hộ gia đình theo quy định hiện hành, góp phần tinh gọn tổ chức ở cơ sở, nâng cao hiệu quả quản lý và điều hành tại địa phương.

Các thôn có hệ thống giao thông kết nối thuận lợi, ranh giới rõ ràng, thuận tiện cho công tác quản lý hành chính, tổ chức các hoạt động cộng đồng và phục vụ Nhân dân. Sau sắp xếp, địa giới thôn được xác định phù hợp theo các tuyến đường giao

thông, ngõ xóm hiện trạng, bảo đảm ổn định đời sống dân cư và không làm ảnh hưởng đến sinh hoạt của Nhân dân.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 07 người, gồm: 01 Bí thư Chi bộ, 02 Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng ban Công tác mặt trận, 03 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác mặt trận.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 04 người, trong đó: 02 Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng ban Công tác mặt trận, 01 Trưởng thôn, 01 Trưởng ban Công tác mặt trận..

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

Trên cơ sở rà soát thực trạng, xã An Hưng dự kiến bố trí các chức danh người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn gồm:

Phó Trưởng thôn; Cộng tác viên dân số; Chi hội trưởng Cựu chiến binh; Chi hội trưởng Phụ nữ; Chi hội trưởng Nông dân; Bí thư Chi đoàn Thanh niên; Nhân viên y tế thôn; Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; Các chức danh khác theo quy định và thực tế từng thôn.

1.6. Sáp nhập các thôn Tiên Cầm 1, Tiên Cầm 2, Tiên Cầm 3 và thôn An Áo để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi là thôn Tiên Cầm. Sau sắp xếp, thôn Tiên Cầm đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: **Tiên Cầm**

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn:

+ Mô tả cụ thể: Địa giới thôn được xác định theo hiện trạng quản lý, sử dụng đất và các tuyến giao thông, kênh mương, ranh giới tự nhiên giữa các khu dân cư; bảo đảm thuận lợi cho công tác quản lý hành chính và sinh hoạt của Nhân dân.

+ Vị trí địa lý

Phía Đông giáp: Xã Kiến Thụy

Phía Tây giáp: Thôn Thạch Lựu

Phía Nam giáp: xã Nghi Dương

Phía Bắc giáp: xã Kiến Thụy

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn:

+ Số hộ gia đình: 950 hộ

+ Số nhân khẩu: 2947 người, trong đó có 95 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn

Tổng diện tích tự nhiên: 196.45 ha. Trong đó: Đất ở: 43.1 ha; Đất sản xuất: 123.5 ha.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu

Có 02 nhà văn hóa phục vụ sinh hoạt cộng đồng của Nhân dân; Có các công trình văn hóa, tín ngưỡng mang giá trị lịch sử, truyền thống của địa phương như: Chùa Linh Quang;

Hệ thống giao thông, điện chiếu sáng, thông tin liên lạc và các thiết chế văn hóa cơ bản đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, hội họp, giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao của Nhân dân sau sắp xếp, góp phần bảo đảm ổn định đời sống và phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn: 01 chi bộ

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:

Các thôn Tiên Cầm 1, Tiên Cầm 2 và Tiên Cầm 3 trước đây vốn là một thôn thống nhất, có chung quá trình hình thành và phát triển, sau đó được chia tách thành các thôn độc lập để phục vụ yêu cầu quản lý trong từng giai đoạn. Do đó, việc sáp nhập lại các thôn Tiên Cầm 1, Tiên Cầm 2 và Tiên Cầm 3 không làm ảnh hưởng đến đời sống, sinh hoạt của Nhân dân mà còn tạo thuận lợi trong công tác quản lý, điều hành và tổ chức các hoạt động cộng đồng tại địa phương. Đối với thôn An Áo, đây là thôn được hình thành từ lâu đời, có vị trí địa lý liền kề với khu vực các thôn Tiên Cầm, chưa đảm bảo về quy mô số hộ gia đình, có mối quan hệ gắn bó mật thiết về kinh tế, văn hóa, xã hội và sinh hoạt cộng đồng với Nhân dân các thôn Tiên Cầm. Việc sắp xếp, sáp nhập thôn An Áo cùng các thôn Tiên Cầm để thành lập thôn mới bảo đảm quy mô số hộ gia đình theo quy định hiện hành, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, góp phần tinh gọn tổ chức ở cơ sở, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và hoạt động của hệ thống chính trị tại địa bàn dân cư.

Các thôn có hệ thống giao thông kết nối thuận lợi, ranh giới rõ ràng, thuận tiện cho công tác quản lý hành chính, tổ chức các hoạt động cộng đồng và phục vụ Nhân dân. Sau sắp xếp, địa giới thôn được xác định phù hợp theo các tuyến đường giao thông, ngõ xóm hiện trạng, bảo đảm ổn định đời sống dân cư và không làm ảnh hưởng đến sinh hoạt của Nhân dân.

Bên cạnh đó, các thôn có sự gắn kết về truyền thống lịch sử, văn hóa, tín ngưỡng; cùng sử dụng chung các thiết chế văn hóa và công trình tâm linh của địa phương tạo sự đồng thuận cao trong Nhân dân đối với chủ trương sắp xếp, tổ chức lại thôn.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 09 người, gồm: 01 Bí thư Chi bộ, 03 Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng ban Công tác mặt trận, 04 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác mặt trận.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, đôi dư 06 người, trong đó: 03 Bí thư Chi bộ, 02 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác mặt trận.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

Trên cơ sở rà soát thực trạng, xã An Hưng dự kiến bố trí các chức danh người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn gồm:

Phó Trưởng thôn; Cộng tác viên dân số; Chi hội trưởng Cựu chiến binh; Chi hội trưởng Phụ nữ; Chi hội trưởng Nông dân; Bí thư Chi đoàn Thanh niên; Nhân viên y tế thôn; Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; Các chức danh khác theo quy định và thực tế từng thôn.

1.7. Sáp nhập các thôn Kim Lĩnh, Tân Thắng để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi là thôn Kim Lĩnh. Sau sắp xếp, thôn Kim Lĩnh đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: **Kim Lĩnh**

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn:

+ Mô tả cụ thể: Địa giới thôn được xác định theo hiện trạng quản lý, sử dụng đất và các tuyến giao thông, kênh mương, ranh giới tự nhiên giữa các khu dân cư; bảo đảm thuận lợi cho công tác quản lý hành chính và sinh hoạt của Nhân dân.

+ Vị trí địa lý

Phía Đông giáp: Thôn Mông Thượng và thôn Phương Hạ

Phía Tây giáp: xã Quyết Thắng

Phía Nam giáp: xã Tiên Lãng

Phía Bắc giáp: xã An Khánh

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn:

+ Số hộ gia đình: 878 hộ

+ Số nhân khẩu: 2628 người, trong đó có 46 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn

Tổng diện tích tự nhiên: 397.98 ha. Trong đó: Đất ở: 50.34 ha; Đất sản xuất: 181.7 ha.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu

Có 02 nhà văn hóa phục vụ sinh hoạt cộng đồng của Nhân dân; Hệ thống giao thông, điện chiếu sáng, thông tin liên lạc và các thiết chế văn hóa cơ bản đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, hội họp, giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao của Nhân dân sau sắp xếp, góp phần bảo đảm ổn định đời sống và phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn: 01 chi bộ

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:

Các thôn Kim Lĩnh và Tân Thắng có quy mô số hộ gia đình đều đạt từ trên 70% đến dưới 100% tiêu chuẩn theo quy định; đồng thời có vị trí địa lý liền kề nhau, điều kiện kinh tế - xã hội, phong tục tập quán và đời sống sinh hoạt của Nhân dân tương đồng. Nhân dân hai thôn có mối quan hệ gắn bó lâu dài trong lao động sản xuất, sinh hoạt cộng đồng và các hoạt động văn hóa, xã hội tại địa phương. Việc sắp xếp, sáp nhập thôn Kim Lĩnh và thôn Tân Thắng để thành lập thôn mới bảo đảm quy mô số hộ gia đình theo quy định hiện hành, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; góp phần tinh gọn tổ chức ở cơ sở, giám đầu mối quản lý, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị và công tác quản lý, điều hành tại địa bàn dân cư.

Các thôn có hệ thống giao thông kết nối thuận lợi, ranh giới tự nhiên rõ ràng, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý hành chính, tổ chức các hoạt động cộng đồng và phục vụ Nhân dân. Sau sắp xếp, địa giới thôn được xác định phù hợp với hiện trạng dân cư, các tuyến đường giao thông và ngõ xóm hiện có, bảo đảm ổn định đời sống Nhân dân, không làm phát sinh khó khăn trong sinh hoạt, sản xuất và thực hiện các giao dịch hành chính của người dân.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 06 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ, 02 Trưởng thôn; 02 Trưởng ban Công tác mặt trận (không bao gồm chức danh kiêm nhiệm).

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 03 người, trong đó: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác mặt trận.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

Trên cơ sở rà soát thực trạng, xã An Hưng dự kiến bố trí các chức danh người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn gồm:

Phó Trưởng thôn; Cộng tác viên dân số; Chi hội trưởng Cựu chiến binh; Chi hội trưởng Phụ nữ; Chi hội trưởng Nông dân; Bí thư Chi đoàn Thanh niên; Nhân viên y tế thôn; Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; Các chức danh khác theo quy định và thực tế từng thôn.

(Phương án cụ thể kèm theo Phụ lục 4 kèm theo Đề án).

2. Giữ ổn định 03 thôn, gồm:

2.1 Thôn Cốc Lộc;

- Số hộ gia đình: 417 hộ

- Số nhân khẩu: 1341 người

- Số Chi bộ thuộc thôn: 01 Chi bộ với 41 đảng viên

- Diện tích tự nhiên: 115.13 ha

- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 03 người gồm: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác mặt trận (không bao gồm chức danh kiêm nhiệm).

Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập: Năm 2022 thực hiện Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng về việc sắp xếp, sáp nhập, đổi tên thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố, theo đó đã thực hiện sáp nhập thôn Cốc Tràng và Tôn Lộc thành thôn Cốc Lộc. Thôn Cốc Lộc có quy mô dân số, số hộ gia đình và diện tích tự nhiên phù hợp với tiêu chuẩn theo quy định hiện hành; đồng thời địa bàn có ranh giới hành chính rõ ràng, ổn định lâu dài, dân cư sinh sống tập trung, không bị chia cắt bởi các yếu tố địa lý phức tạp. Bên cạnh đó, thôn có hệ thống hạ tầng kinh tế - xã hội tương đối đồng bộ, các thiết chế văn hóa, sinh hoạt cộng đồng được duy trì ổn định, đáp ứng tốt nhu cầu sinh hoạt, sản xuất và đời sống của Nhân dân. Việc giữ nguyên hiện trạng thôn Cốc Lộc nhằm bảo đảm sự ổn định tổ chức, hạn chế xáo trộn trong đời sống Nhân dân, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý, điều hành của chính quyền cơ sở và tiếp tục phát huy hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị tại thôn.

2.2. Thôn Phương Hạ;

- Số hộ gia đình: 887 hộ
- Số nhân khẩu: 2557 người
- Số Chi bộ thuộc thôn: 01 Chi bộ với 44 đảng viên
- Diện tích tự nhiên: 222.1ha

- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 03 người gồm: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác mặt trận (không bao gồm chức danh kiêm nhiệm).

Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập: Thôn Phương Hạ có quy mô dân số, số hộ gia đình và diện tích tự nhiên phù hợp với tiêu chuẩn theo quy định hiện hành; đồng thời địa bàn có ranh giới hành chính rõ ràng, ổn định lâu dài, dân cư sinh sống tập trung, không bị chia cắt bởi các yếu tố địa lý phức tạp. Bên cạnh đó, thôn có hệ thống hạ tầng kinh tế - xã hội tương đối đồng bộ, các thiết chế văn hóa, sinh hoạt cộng đồng được duy trì ổn định, đáp ứng tốt nhu cầu sinh hoạt, sản xuất và đời sống của Nhân dân. Việc giữ nguyên hiện trạng thôn Phương Hạ nhằm bảo đảm sự ổn định tổ chức, hạn chế xáo trộn trong đời sống Nhân dân, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý, điều hành của chính quyền cơ sở và tiếp tục phát huy hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị tại thôn.

2.3. Thôn Mông Thượng;

- Số hộ gia đình: 519 hộ
- Số nhân khẩu: 1629 người
- Số Chi bộ thuộc thôn: 01 Chi bộ với 50 đảng viên

- Diện tích tự nhiên: 148.03 ha

- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 03 người gồm: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác mặt trận (không bao gồm chức danh kiêm nhiệm).

Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập: Thôn Mông Thượng có quy mô dân số, số hộ gia đình và diện tích tự nhiên phù hợp với tiêu chuẩn theo quy định hiện hành; đồng thời địa bàn có ranh giới hành chính rõ ràng, ổn định lâu dài, dân cư sinh sống tập trung, không bị chia cắt bởi các yếu tố địa lý phức tạp. Bên cạnh đó, thôn có hệ thống hạ tầng kinh tế - xã hội tương đối đồng bộ, các thiết chế văn hóa, sinh hoạt cộng đồng được duy trì ổn định, đáp ứng tốt nhu cầu sinh hoạt, sản xuất và đời sống của Nhân dân. Việc giữ nguyên hiện trạng thôn Mông Thượng nhằm bảo đảm sự ổn định tổ chức, hạn chế xáo trộn trong đời sống Nhân dân, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý, điều hành của chính quyền cơ sở và tiếp tục phát huy hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị tại thôn.

(Lý do cụ thể kèm theo Phụ lục 5 kèm theo Đề án).

3. Tổng số thôn trên địa bàn sau khi sắp xếp, sáp nhập (bao gồm cả các thôn giữ ổn định)

Tổng số: 10 thôn, trong đó:

- 10 thôn đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định;
- 0 thôn chưa đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định, cụ thể:

+ Có quy mô dưới 50% số hộ gia đình: 0 thôn;

+ Có quy mô từ 50% đến dưới 70% số hộ gia đình là: 0 thôn;

+ Có quy mô từ 70% đến dưới 100% số hộ gia đình là: 0 thôn;

(Chi tiết theo phụ lục 6A, 6B kèm theo Đề án)

III. PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC, SẮP XẾP LẠI CHI BỘ ĐẢNG, ĐOÀN THỂ Ở THÔN; VIỆC THỰC HIỆN, CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở THÔN

1. Phương án sắp xếp, hợp nhất các chi bộ, các chi hội, tổ chức đoàn thể

Sau khi hoàn thành việc sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã, các Chi bộ Đảng, Ban Công tác Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội ở thôn được thực hiện sắp xếp, kiện toàn, hợp nhất tương ứng với đơn vị thôn mới theo quy định và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Việc sắp xếp bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở cơ sở; đồng thời bảo đảm tính ổn định, liên tục trong hoạt động, không làm ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác vận động Nhân dân và các hoạt động cộng đồng tại khu dân cư.

Sau sắp xếp, các Chi bộ Đảng, Ban Công tác Mặt trận, Chi hội Cựu chiến binh, Chi hội Phụ nữ, Chi đoàn Thanh niên, Chi hội Nông dân và các tổ chức khác ở thôn được kiện toàn theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với quy mô và đặc điểm của từng thôn mới.

Việc lựa chọn, giới thiệu, bố trí nhân sự tham gia các chức danh ở thôn sau sắp xếp được thực hiện theo đúng tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình và thẩm quyền quy định; đồng thời bảo đảm tính kế thừa, ổn định và tạo sự đồng thuận trong Nhân dân.

2. Về việc thực hiện chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở thôn dôi dư sau sắp xếp

Trên cơ sở phương án sắp xếp, bố trí đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn sau sắp xếp, Ủy ban nhân dân xã thực hiện việc rà soát, bố trí, sắp xếp các chức danh theo quy định hiện hành và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của từng thôn mới.

Đối với những người tiếp tục được bố trí tham gia công tác tại thôn sau sắp xếp, thực hiện chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật hiện hành.

Đối với những trường hợp dôi dư do sắp xếp, tổ chức lại thôn, việc giải quyết chế độ, chính sách được thực hiện theo quy định của Chính phủ, của thành phố và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền. Trường hợp có nguyện vọng nghỉ công tác và đủ điều kiện hưởng chế độ theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP của Chính phủ thì được lập hồ sơ, xem xét giải quyết hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định.

Việc thực hiện chế độ, chính sách đối với các trường hợp dôi dư bảo đảm công khai, minh bạch, đúng đối tượng, đúng quy định của pháp luật, góp phần tạo sự đồng thuận trong quá trình triển khai thực hiện phương án sắp xếp thôn trên địa bàn xã.

VI. PHƯƠNG ÁN NHÀ VĂN HÓA, KHU THỂ THAO DÔI DƯ SAU SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN

6.1. Về thực trạng

a) Nhà văn hóa

- Tổng số hiện có: 17
- Tổng số dự kiến sử dụng 10
- Tổng số dôi dư 07

b) Khu thể thao

- Tổng số hiện có: 0
- Tổng số dự kiến sử dụng 0
- Tổng số dôi dư 0

6.2. Về phương án sắp xếp, xử lý

- Tiếp tục sử dụng:

Đối với 10 nhà văn hóa tại các thôn sau sắp xếp được tiếp tục sử dụng làm nơi sinh hoạt cộng đồng, tổ chức hội họp, tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao phục vụ Nhân dân trên địa bàn.

Đối với 07 nhà văn hóa dôi dư sau sắp xếp trước mắt tiếp tục được quản lý, khai thác phục vụ nhu cầu sinh hoạt cộng đồng tại khu dân cư; đồng thời nghiên cứu bố trí làm điểm sinh hoạt văn hóa, hội họp của các chi hội, các câu lạc bộ, cụm dân cư ... hoặc phục vụ các hoạt động công cộng khác phù hợp với nhu cầu thực tế của địa phương, bảo đảm sử dụng hiệu quả tài sản công, tránh lãng phí.

- Chuyển giao cho cơ quan có thẩm quyền quản lý: Không

- Phương án khác: Không

(Chi tiết theo phụ lục 7 kèm theo Đề án)

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Cấp có thẩm quyền xem xét, thẩm định và phê duyệt phương án sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã theo nội dung đề án đã xây dựng, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật và điều kiện thực tế của địa phương.

2. Các cơ quan chuyên môn cấp trên hướng dẫn, hỗ trợ địa phương trong quá trình triển khai thực hiện việc sắp xếp, tổ chức lại thôn; kịp thời hướng dẫn việc kiện toàn tổ chức Đảng, Ban Công tác Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội và các chức danh ở thôn sau sắp xếp.

3. Cấp có thẩm quyền quan tâm bố trí kinh phí để thực hiện các nội dung liên quan đến việc sắp xếp, tổ chức lại thôn; hỗ trợ địa phương trong việc kiện toàn tổ chức, quản lý hồ sơ, tài liệu và các nhiệm vụ phát sinh sau sắp xếp.

4. Cơ quan chức năng hướng dẫn việc quản lý, sử dụng hiệu quả các nhà văn hóa và tài sản công dôi dư sau sắp xếp, bảo đảm phát huy công năng sử dụng, tránh lãng phí và đáp ứng nhu cầu sinh hoạt cộng đồng của Nhân dân.

5. Cơ quan có thẩm quyền tiếp tục quan tâm, chỉ đạo, tạo điều kiện để địa phương ổn định tổ chức, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở sau khi hoàn thành việc sắp xếp, tổ chức lại thôn.

Phần thứ tư

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Tổ chức lấy ý kiến cử tri về Đề án

- Hình thức lấy ý kiến:

+ Phát phiếu lấy ý kiến trực tiếp đến từng hộ gia đình (hình thức chính).

- + Tổ chức hội nghị cử tri tại các thôn để thông tin, trao đổi và tiếp thu ý kiến.
- + Niêm yết công khai nội dung Đề án và các tài liệu liên quan tại trụ sở UBND xã, nhà văn hóa thôn và các điểm sinh hoạt cộng đồng.

- Thời gian: **Từ ngày 10/6/2026 đến hết ngày 18/6/2026**

- Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp

- Địa điểm: Nhà văn hóa thôn và các điểm sinh hoạt cộng đồng

2. Thông qua kỳ họp HĐND cấp xã

- Trên cơ sở kết quả lấy ý kiến cử tri của các thôn thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đạt tỷ lệ trên 50%, hoàn thành hồ sơ trình HĐND cấp xã xem xét quyết định.

- Thời gian: **Trước ngày 30/6/2026**

II. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRONG VIỆC SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

Là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu UBND xã tổ chức triển khai thực hiện Đề án sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã theo đúng quy định của pháp luật.

Chủ trì phối hợp với Cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, Ban quản lý các thôn và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, mục đích, ý nghĩa của việc sắp xếp, tổ chức lại thôn; triển khai việc lấy ý kiến Nhân dân theo quy định.

Chuẩn bị tài liệu tuyên truyền, phiếu lấy ý kiến, biểu mẫu, hướng dẫn nghiệp vụ; đồng thời kiểm tra, đôn đốc quá trình tổ chức thực hiện tại các thôn.

Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng dự toán kinh phí phục vụ việc lấy ý kiến Nhân dân, xây dựng và hoàn thiện Đề án trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt.

Tham mưu UBND xã tổng hợp kết quả lấy ý kiến Nhân dân, báo cáo cấp có thẩm quyền; xây dựng hồ sơ, tờ trình và dự thảo Nghị quyết thông qua Đề án sắp xếp, tổ chức lại các thôn theo quy định.

Tham mưu UBND xã hoàn thiện tờ trình, dự thảo Nghị quyết trình HĐND xã xem xét, thông qua Đề án sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn.

2. Văn phòng HĐND và UBND xã

Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu xây dựng các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, biểu mẫu phục vụ việc tổ chức lấy ý kiến Nhân dân và triển khai Đề án.

Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội hướng dẫn nghiệp vụ cho các thôn trong quá trình tổ chức thực hiện; phối hợp tổng hợp số liệu, hoàn thiện hồ sơ, báo cáo gửi cấp có thẩm quyền theo quy định.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu chuẩn bị các điều kiện cần thiết phục vụ kỳ họp HĐND xã xem xét, thông qua Đề án sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã.

Bảo đảm công tác hậu cần, phục vụ, tài liệu, chương trình, nội dung và các điều kiện khác phục vụ kỳ họp theo quy định.

Phối hợp tổng hợp hồ sơ, tài liệu, hoàn thiện tờ trình, dự thảo nghị quyết và các văn bản liên quan trình HĐND xã xem xét, quyết nghị theo thẩm quyền.

3. Phòng Kinh tế xã

Chủ trì tham mưu UBND xã bố trí kinh phí phục vụ việc lấy ý kiến Nhân dân, xây dựng và triển khai thực hiện Đề án sắp xếp, tổ chức lại các thôn.

Hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

4. Công an xã

Chủ động nắm tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trước, trong và sau quá trình triển khai sắp xếp, tổ chức lại thôn.

Chỉ đạo lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở phối hợp với Ban quản lý các thôn trong công tác tuyên truyền, phát phiếu, thu phiếu lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình theo quy định.

Phối hợp với Ban Chỉ huy Quân sự xã bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong suốt quá trình triển khai thực hiện Đề án.

5. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã

Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách về sắp xếp, tổ chức lại thôn đến Nhân dân trên địa bàn.

Thực hiện công tác thông tin, truyền thông trên hệ thống truyền thanh cơ sở và các phương tiện thông tin của địa phương nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân đối với việc triển khai Đề án.

Phối hợp rà soát, quản lý và đề xuất phương án sử dụng hiệu quả các công trình công cộng, nhà văn hóa, thiết chế văn hóa, thể thao và các cơ sở vật chất khác tại các thôn sau khi sắp xếp.

Tham gia hỗ trợ các điều kiện phục vụ hội nghị, lấy ý kiến Nhân dân và các hoạt động liên quan đến việc triển khai Đề án theo phân công của UBND xã.

Phối hợp thực hiện việc bàn giao, tiếp nhận, quản lý và khai thác hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị công cộng tại các thôn sau khi hoàn thành việc sắp xếp, tổ chức lại thôn.

6. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

Phối hợp với UBND xã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân đồng thuận, tích cực tham gia đóng góp ý kiến đối với Đề án.

Hướng dẫn Ban Công tác Mặt trận và các chi hội, chi đoàn tại thôn thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân.

Phối hợp với UBND xã và Ban quản lý các thôn trong quá trình tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn; tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia đóng góp ý kiến, bảo đảm tỷ lệ tham gia theo quy định.

Thực hiện giám sát việc tổ chức lấy ý kiến Nhân dân và quá trình triển khai thực hiện Đề án; kịp thời phản ánh các kiến nghị, đề xuất, tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân đến cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

Hướng dẫn kiện toàn tổ chức Mặt trận và các đoàn thể tại các thôn mới sau khi hoàn thành việc sắp xếp.

7. Chi bộ các thôn

Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc triển khai thực hiện Đề án tại địa bàn thôn; làm tốt công tác tư tưởng đối với cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

Phối hợp với Ban quản lý thôn, Ban Công tác Mặt trận và các đoàn thể tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia đóng góp ý kiến và thực hiện chủ trương sắp xếp, tổ chức lại thôn.

Thực hiện việc kiện toàn tổ chức Đảng tại các thôn mới theo hướng dẫn của cấp ủy cấp trên.

8. Ban quản lý các thôn

Tổ chức lập danh sách cử tri đại diện hộ gia đình; triển khai việc phát phiếu, thu phiếu và tổ chức hội nghị lấy ý kiến cử tri theo đúng quy định.

Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên tham gia phục vụ công tác lấy ý kiến Nhân dân; bảo đảm việc phát phiếu, hướng dẫn ghi phiếu, thu phiếu được thực hiện đầy đủ, đúng thời gian và đúng đối tượng.

Tổ chức kiểm phiếu, lập biên bản, tổng hợp kết quả bảo đảm khách quan, trung thực, chính xác; báo cáo UBND xã theo thời gian quy định.

Thực hiện việc bàn giao hồ sơ, tài liệu, tài sản, cơ sở vật chất và các nội dung liên quan khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại thôn.

9. Nhân dân trên địa bàn các thôn

Tích cực tham gia đóng góp ý kiến đối với Đề án và các nội dung liên quan đến việc sắp xếp, tổ chức lại thôn.

Thực hiện quyền và trách nhiệm của cử tri theo quy định; chấp hành các quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền sau khi Đề án được phê duyệt.

Phối hợp với chính quyền địa phương trong quá trình triển khai thực hiện, góp phần bảo đảm việc sắp xếp, tổ chức lại thôn đạt hiệu quả, tạo sự ổn định và đồng thuận trong cộng đồng dân cư.

Việc sắp xếp, tổ chức lại các thôn là nhiệm vụ chính trị quan trọng nhằm thực hiện chủ trương tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan cần phối hợp chặt chẽ, triển khai đồng bộ các nhiệm vụ được giao, bảo đảm quá trình thực hiện đúng quy định của pháp luật, công khai, dân chủ, khách quan và tạo sự đồng thuận cao trong Nhân dân.

Trên đây là Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã An Hưng./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố;
- Sở Nội vụ;
- TTr Đảng ủy;
- TTr HĐND;
- CT, các PCT UBND;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã ;
- Các thôn;
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đức Trung